

Bản án số: 33/2018/HS-ST
Ngày: 25 -5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN
- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Minh Tuấn

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Luyện.

2. Ông Nguyễn Kim Quyết.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giang - Cán bộ
Toà án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham
gia phiên toà:* Bà Lê Thị Tuyết Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 25-5-2018 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Đồng Hỷ,
tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số
24/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số 31/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Tiến Kh, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05 tháng 6 năm 1974; Nơi
đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: xóm T 1, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;
Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:
Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Vũ Văn H (đã chết) và bà Trần Thị Ph, sinh
năm 1950; có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1980; Con: có 01 con sinh năm 2000;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 17/11/1997 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ xử phạt 24 tháng
tù về tội Lôi kéo người khác sử dụng trái phép ma túy.

+ Năm 2008 bị UBND huyện Đồng Hỷ ra quyết định đưa vào trung tâm
chữa bệnh giáo dục LĐXH tỉnh Thái Nguyên với thời hạn 12 tháng.

+ Ngày 22/6/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ xử phạt 30 tháng tù
về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2017 đến nay, có mặt tại
phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Chỗ ở hiện nay: Xóm T 1, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Trương Đức Th, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Chỗ ở hiện nay: Xóm T 1, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 21/11/2017, tổ công tác Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm T 1, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân báo tại đường dân sinh thuộc xóm T 1, xã M, huyện Đ có 01 đối tượng nam giới có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đến phát hiện 01 người đàn ông đang ngồi trên chiếc xe mô tô BKS 20AA-002.04 (sau xác định là Vũ Tiến Kh, sinh năm 1974, trú quán: xóm T 1, xã M, huyện Đ). Tiến hành kiểm tra đối với Kh phát hiện và thu giữ tại túi quần bên phải Kh đang mặc 01 gói giấy mềm màu trắng, bên trong có 03 gói giấy bạc màu vàng đều chứa chất bột màu trắng (Kh khai là Hêrôin của Kh). Ngoài ra, tổ công tác thu giữ của Kh 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng, đã qua sử dụng và 01 chiếc xe mô tô BKS 20AA-002.04. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày tiến hành cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Tiến Kh có trọng lượng 0,180 gam.

Hồi 21 giờ 30 phút cùng ngày tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Tiến Kh, kết quả khám xét: Thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA-WIN, màu đen, BKS: 20F2-1942, xe đã qua sử dụng và không có gương chiếu hậu.

Tại Bản kết luận giám định số 48/KL- PC54 ngày 27/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Vũ Tiến Kh là chất ma túy, loại Hêrôin, có trọng lượng 0,180 gam.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Tiến Kh khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy nên Kh đã nhiều lần mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ ở khu vực đầu cầu Gia Bảy thuộc phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên về sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Ngày 16/11/2017, Kh mua của người đàn ông trên 01 gói Hêrôin, với giá 500.000 đồng. Kh đã bán Hêrôin 02 lần cho Nguyễn Văn T (sinh năm 1980, trú quán: xóm T 1, xã V, huyện Đ), cụ thể như sau:

+ Lần 1: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/11/2017 tại khu vực đường dân sinh thuộc xóm T 1, xã M, huyện Đ, Kh bán cho Tài 01 gói Hêrôin giá 100.000 đồng.

+ Lần 2: Khoảng 12 giờ ngày 21/11/2017, Tài gọi điện thoại cho Kh hỏi mua 03 gói Hêrôin với số tiền là 300.000 đồng và hẹn giao dịch tại khu vực đường dân sinh thuộc xóm T 1, xã M, huyện Đ. Kh đồng ý. Đến khoảng 12 giờ

30 phút cùng ngày, Kh một mình điều khiển xe mô tô BKS 20AA-002.04 mang theo 03 gói Hêrôin đến chỗ hẹn để bán cho T, nhưng chưa kịp bán thì bị Tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận tội của Vũ Tiến Kh phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ: 02 phong bì niêm phong ký hiệu A1, LK; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng, đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA CUP 50, BKS 20AA-002.04, màu đỏ trắng, đã qua sử dụng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WIN 100, BKS 20F2-1942, màu đen, đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu. Hiện toàn bộ số vật chứng trên được chuyển đến bảo quản, lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 27/CT - VKSĐH, ngày 11/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Vũ Tiến Kh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát có quan điểm luận tội: Giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Tiến Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Xử phạt bị cáo từ 7 đến 8 năm tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 BLHS 1999 (nay là Điều 47 BLHS 2015), Điều 106 BLTTHS 2015:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng; Truy thu đối với bị cáo 100.000đ để sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong ký hiệu A1, LK.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA CUP 50, BKS 20AA-002.04, màu đỏ trắng, đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WIN 100, BKS 20F2-1942, màu đen để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong khoảng thời gian từ ngày 16/11/2017 đến ngày 21/11/2017, Vũ Tiến Kh đã mua Hêrôin của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực đầu cầu Gia Bảy thuộc phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên về sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Tại khu vực đường dân sinh thuộc xóm T 1, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Kh đã 02 lần bán Hêrôin cho Nguyễn Văn T, cụ thể:

+ Lần 1: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/11/2017 tại khu vực đường dân sinh thuộc xóm T 1, xã M, huyện Đ, Kh bán cho T 01 gói Hêrôin giá 100.000đồng.

+ Lần 2: Khoảng 12 giờ ngày 21/11/2017, Tài gọi điện thoại cho Kh hỏi mua 03 gói Hêrôin và hẹn giao dịch tại khu vực đường dân sinh thuộc xóm T 1, xã M, huyện Đ. Kh đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Kh mang theo 03 gói Hêrôin đến chỗ hẹn để bán cho T, nhưng chưa kịp bán thì bị Tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Tiến Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của làm chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 194 BLHS 1999 như sau:

“1. Người nào ... mua bán trái phép ... chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a) ...

b) Phạm tội nhiều lần; ... ”

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Vũ Tiến Kh có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân rất xấu, bị cáo đã hai lần xét xử về cùng hành vi nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ rằng bị cáo coi thường pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Kh đã thành khẩn khai báo, có thái độ tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS 1999. Bị cáo không phải

chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 BLHS 1999.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về Điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[3]. Vật chứng vụ án:

- Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng, bị cáo khai sử dụng để liên lạc mua bán ma túy cho T nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền 100.000đ bị cáo bán ma túy cho T ngày 20/11/2017 cần truy thu để sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA CUP 50, BKS 20AA-002.04, màu đỏ trắng thu giữ khi bắt quả tang, bị cáo khai đây là chiếc xe bị cáo mua cho con để đi học, vì vậy cần trả lại cho bị cáo quản lý sử dụng;

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WIN 100, BKS 20F2-1942, màu đen, đã qua sử dụng, thu giữ khi khám xét nhà bị cáo, bị cáo khai chiếc xe trên do bị cáo tiết kiệm mua, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo quản lý sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí HSST và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[4]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, theo Vũ Tiến Kh khai: Về nguồn gốc số Hêrôin là do Kh mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực đầu cầu Gia Bẫy thuộc phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Đối với hành vi mua Hêrôin của Nguyễn Văn T, xét thấy hành vi này của T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra Công an huyện đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Tiến Kh phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt: Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Vũ Tiến Kh 07 (bấy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/11/2017. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ vào Điều 329 BLTTHS năm 2015: Quyết định tạm giam Vũ Tiến Kh 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 BLHS 1999, Điều 106 BLTTHS 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong kí hiệu A1, LK.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng, đã qua sử dụng, có số IMEI1: 868346029252457, IMEI2: 868346029252440; Truy thu đối với bị cáo 100.000đ (một trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo:

- + 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA CUP 50, BKS 20AA-002.04, màu đỏ, yếm màu trắng, số máy: VDEJQI39FMB*019217, số khung: RPEWCB1PECA*019217*, xe không có gương chiếu hậu, không có đế chân bên phải phía sau, sơn nhiều chỗ bong tróc;

- + 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WIN 100, màu sơn đen, BKS 20F2-1942, số máy: HAE - 2239457, số khung: MH1HA000SSK 140009, đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu, sơn xe nhiều chỗ bong tróc.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08 tháng 5 năm 2018 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS, CA huyện Đồng Hỷ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS Đồng Hỷ;
- Sở tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS Đồng Hỷ;
- Sở tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Đặng Minh Tuân
T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Nơi nhận:

- VKSND TPTN;
- TAND tỉnh TN;
- Chi cục THATPTN;
- Sở tư pháp TN;
- Người Bảo chữa;
- Bị cáo; ĐDHP của BC, Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuấn

Nơi nhận:

- VKSND TPTN;
- TAND tỉnh TN;
- Chi cục THATPTN;
- Sở tư pháp TN;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo; Người bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Đặng Minh Tuân

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:

- VKSND TPTN
- TAND tỉnh TN
- Chi cục THATPTN
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

T.M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:

- VKSND TPTN
- TAND tỉnh TN
- Chi cục THATPTN
- Bị cáo;
- Ng-ời bị hại;
- L- u hồ sơ vụ án;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Tuân

Nơi nhận:

- VKSND TPTN
- TAND tỉnh TN
- Chi cục THATPTN
- Bị cáo;
- Ng- ời bị hại;
- L- u hồ sơ vụ án;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Minh Tuân

.....
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 5 năm 2013

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Đường- ông Đỗ Phụng

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Hôm nay, ngày 28 tháng 5 năm 2013, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Lương Đức Mạnh, Cố ý gây thương tích.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án hình sự như sau:

1. Về tội danh: Hội đồng xét xử nhất trí xác định bị cáo Lương Đức Mạnh, phạm tội Cố ý gây thương tích.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

Hội đồng xét xử nhất trí: Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; Điều 69 và Điều 74 BLHS;

Các điều 604, 605, 609, 616 và khoản 2 Điều 305 BLDS; Điều 42 BLHS

Điều 99 BLTTHS; Điều 22 Pháp lệnh án phí và lệ phí Tòa án số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/2/2009.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt: Hội đồng xét xử nhất trí xử phạt bị cáo như sau:

- Lương Đức Mạnh 36 (ba mươi sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2012.

Căn cứ Điều 228 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về các vấn đề khác:

* Trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Lương Đức Mạnh bồi thường (theo kỷ phần) cho anh Nguyễn Quang Tựa tiền bồi dưỡng sức khỏe là 11.743.000đ (mười một triệu, bảy trăm bốn mươi ba ngàn đồng), được trừ 3.000.000đ (ba triệu đồng) đã bồi thường, còn phải bồi thường tiếp là 8.743.000đ (tám triệu, bảy trăm bốn mươi ba ngàn đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Mạnh không tự nguyện bồi thường khoản tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo Mạnh còn phải trả một khoản tiền lãi, tính theo mức lãi xuất cơ bản tương đương với thời gian chậm thi hành án.

- Phần thiệt hại còn lại của người bị hại sẽ được giải quyết khi bắt được Trần Mạnh Tuấn.

* Án phí: buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST và 437.000 án phí DSST vào ngân sách nhà nước.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Đình Đường- Đỗ Phụng

Nguyễn Thị Thu Hà